

NGHỊ QUYẾT

Về Chương trình giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2025

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 130/2024/QH15 ngày 08 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2025;

Căn cứ Báo cáo số 3523/BC-TTKQH ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Tổng Thư ký Quốc hội về kết quả thực hiện Chương trình giám sát năm 2023 và những tháng đầu năm 2024, dự kiến Chương trình giám sát năm 2025 của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nội dung Chương trình giám sát

1. Tại phiên họp tháng 01 và tháng 02: Xem xét báo cáo về công tác dân nguyện của Quốc hội tháng 12/2024, tháng 01/2025 và một số báo cáo khác (nếu có).

2. Tại phiên họp tháng 3

- Xem xét báo cáo hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; báo cáo về công tác dân nguyện của Quốc hội tháng 2 và một số báo cáo khác (nếu có);

- Tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn.

3. Tại phiên họp tháng 4

- Xem xét các báo cáo của Chính phủ về: tài chính nhà nước năm 2023; quyết toán ngân sách nhà nước năm 2023; tình hình thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới năm 2024; việc thực hiện Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội về thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ; việc thực hiện Nghị quyết số 93/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án Hồ chứa nước Ka Pét, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận và Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày

24/6/2023 Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV về điều chỉnh một số nội dung của Nghị quyết số 93/2019/QH14; việc thực hiện Nghị quyết số 135/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội về việc chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện Dự án Hồ chứa nước sông Than, tỉnh Ninh Thuận và Dự án Hồ chứa nước Bản Mòng, tỉnh Nghệ An;

- Xem xét báo cáo tổng hợp kết quả giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban năm 2024 và Quý I năm 2025; báo cáo về công tác dân nguyện của Quốc hội tháng 3 và một số báo cáo khác theo quy định của pháp luật.

4. Tại phiên họp tháng 5

- Xem xét các báo cáo của Chính phủ về: đánh giá bổ sung kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2024; tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước những tháng đầu năm 2025; công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024;

- Xem xét báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV; báo cáo về công tác dân nguyện của Quốc hội tháng 4 và một số báo cáo khác (nếu có).

5. Tại phiên họp tháng 6 và tháng 7

- Xem xét báo cáo tổng hợp kết quả giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban Quý II năm 2025;

- Xem xét báo cáo về công tác dân nguyện của Quốc hội tháng 5, tháng 6 và một số báo cáo khác (nếu có).

6. Tại phiên họp tháng 8

- Giám sát chuyên đề “*Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển và sử dụng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao*”;

- Tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn;

- Xem xét báo cáo về công tác dân nguyện của Quốc hội tháng 7 và một số báo cáo khác (nếu có).

7. Tại phiên họp tháng 9

- Xem xét các báo cáo của Chính phủ về:

+ Công tác phòng, chống tham nhũng; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; công tác thi hành án;

+ Tình hình thực hiện chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, quản lý và sử dụng Quỹ Bảo hiểm xã hội năm 2024; tình hình quản lý, sử dụng Quỹ Bảo hiểm

y tế năm 2024; kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/2013/QH13 ngày 29/11/2013 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân năm 2023 và năm 2024; kết quả hoạt động và việc quản lý, sử dụng Quỹ phòng, chống tác hại thuốc lá 2 năm 2023 và năm 2024;

+ Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về hành chính (bao gồm cả nội dung báo cáo của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước) năm 2025;

+ Việc thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về Cảng hàng không quốc tế Long Thành: Nghị quyết số 94/2015/QH13 ngày 25/6/2015, Nghị quyết số 38/2017/QH14 ngày 19/6/2017, Nghị quyết số 53/2017/QH14 ngày 24/11/2017, Nghị quyết số 95/2019/QH14 ngày 26/11/2019, Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023;

+ Việc thực hiện Nghị quyết số 66/2013/QH13 ngày 29/11/2013 của Quốc hội và Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16/6/2022 Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66/2013/QH13 về điều chỉnh một số nội dung và giải pháp nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh;

+ Việc thực hiện Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

+ Việc thực hiện Nghị quyết số 56/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội;

+ Việc thực hiện Nghị quyết số 57/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh;

+ Việc thực hiện Nghị quyết số 58/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1;

+ Việc thực hiện Nghị quyết số 59/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1;

+ Việc thực hiện Nghị quyết số 60/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1;

+ Việc thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc

hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030;

+ Việc thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

+ Việc thực hiện Nghị quyết số 99/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội giám sát chuyên đề về việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19; việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng;

- Xem xét báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát của Quốc hội về *“Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường kể từ khi Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành”*;

- Xem xét các Báo cáo của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác triển khai thi hành Hiến pháp, luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2025;

- Xem xét các Báo cáo của thành viên Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước, Báo cáo tổng hợp nội dung thẩm tra của Tổng Thư ký Quốc hội về việc thực hiện một số nghị quyết của Quốc hội nhiệm kỳ khóa XIV và khóa XV về giám sát chuyên đề, chất vấn;

- Xem xét các báo cáo của Kiểm toán nhà nước về: Công tác năm 2025; Kế hoạch kiểm toán năm 2026;

- Xem xét báo cáo về công tác dân nguyện của Quốc hội tháng 8; các báo cáo công tác năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các báo cáo khác (nếu có).

8. Tại phiên họp tháng 10

- Xem xét các báo cáo của Chính phủ về:

+ Kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2025 và dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước, phương án phân bổ ngân sách trung ương năm 2026; tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025 và dự kiến kế hoạch năm 2026;

+ Kết quả thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 - 2025: phát triển kinh tế - xã hội; cơ cấu lại nền kinh tế; đầu tư công trung hạn; tài chính quốc gia và vay, trả nợ công;

+ Kết quả thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về phê duyệt chủ trương

đầu tư giai đoạn năm 2021 - 2025: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

+ Việc thực hiện Nghị quyết số 108/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về giám sát chuyên đề “Việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030”.

+ Việc thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

- Xem xét báo cáo về công tác dân nguyện của Quốc hội tháng 9; báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 9; báo cáo kết quả tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Quốc hội;

- Xem xét báo cáo tổng hợp kết quả giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban Quý III năm 2025;

- Xem xét kiến nghị giám sát của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội (nếu có).

9. Tại phiên họp tháng 11 và 12: Xem xét báo cáo về công tác dân nguyện của Quốc hội tháng 10, tháng 11 và một số báo cáo khác (nếu có).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ các chương trình giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện chương trình; báo cáo kết quả thực hiện Chương trình giám sát với Quốc hội tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI; thành lập và chỉ đạo hoạt động của Đoàn giám sát chuyên đề “*Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển và sử dụng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao*”.

2. Giao Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; thực hiện nghiêm sự chỉ đạo điều hòa của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện các kiến nghị giám sát; kịp thời tổng hợp, báo cáo hoạt động giám sát.

3. Căn cứ vào Chương trình giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Kế hoạch của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về triển khai thực hiện

Chương trình giám sát và điều kiện, tình hình thực tế, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội chủ động xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình giám sát của mình, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định của pháp luật; phát huy tốt vai trò, trách nhiệm, tiếp tục nghiên cứu, đề xuất những nội dung đổi mới cụ thể, thiết thực, khả thi, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát. Nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát cần ngắn gọn, có định lượng, mốc thời gian, chỉ rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan và giao nhiệm vụ theo dõi, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát; đồng thời, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc không thực hiện hoặc thực hiện chưa nghiêm các nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát; báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về kết quả thực hiện theo quy định.

4. Đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trong đó giao Ủy ban Văn hóa, Giáo dục chủ trì giúp Đoàn giám sát về nội dung chuyên đề *“Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển và sử dụng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao”*; cải tiến, đổi mới phương thức giám sát; nâng cao chất lượng công tác tổng hợp kiến nghị giám sát của các Đoàn đại biểu Quốc hội để gửi các cơ quan trung ương xem xét, giải quyết; nghiên cứu cách thức giao Đoàn đại biểu Quốc hội lựa chọn nội dung giám sát phù hợp với nguồn lực và tình hình thực tế của địa phương.

5. Các Đoàn đại biểu Quốc hội tăng cường giám sát bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức, phù hợp với khả năng, nguồn lực, nhất là đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật ở địa phương. Báo cáo kết quả giám sát theo yêu cầu của Đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tăng cường xem xét kết quả giám sát theo quy định tại Điều 56 của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; kiến nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét đối với trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát không thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát theo quy định tại Điều 33 của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

6. Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp tham mưu, tổ chức phục vụ có hiệu quả các hoạt động giám sát.

7. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm báo cáo và cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác những thông tin, tài liệu cần thiết về nội dung giám sát; thực hiện đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc những nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát.

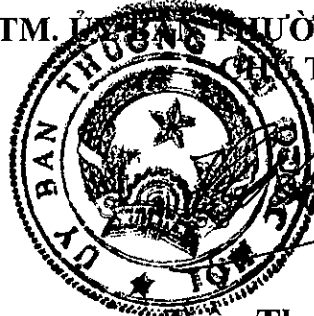
8. Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát

nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBND; Chính phủ;
 - Ủy ban TWMTTQVN;
 - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
 - TANDTC, VKSNDTC, KTN;
 - HĐDT, UB của QH, cơ quan thuộc UBND;
 - VPTWĐ, VPCTN, VPQH, VPCP;
 - Các vị đại biểu Quốc hội;
 - Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND TPTTTW;;
 - Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TPTTTW;
 - Các Vụ, đơn vị của VPQH;
 - Lưu: HC, GS.
- E-pas: 65450

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI



Trần Thanh Mẫn